

# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO QUÝ IV/2024



# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Thông tin chung	1 - 2
Báo cáo của Công ty Quản lý Quỹ	3 - 12

# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

## THÔNG TIN CHUNG

### QUỸ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom (“Quỹ”) được thành lập ngày 8 tháng 9 năm 2015 dưới hình thức quỹ mở. Quỹ được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký lập Quỹ đại chúng số 19/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp ngày 08 tháng 09 năm 2015, theo đó, Quỹ không bị giới hạn về thời gian hoạt động.

Quỹ có vốn điều lệ đã huy động được trong đợt phát hành chứng chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng là 60.653.750.000 đồng Việt Nam, tương đương với 6.065.375,00 chứng chỉ Quỹ. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, vốn góp bằng mệnh giá của nhà đầu tư vào Quỹ là 6.940.724.766.200 đồng Việt Nam, tương đương với 694.072.476,62 chứng chỉ quỹ.

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư vào các tài sản có thu nhập cố định có chất lượng tín dụng tốt. Trong nhiều trường hợp khác biệt, việc xem xét đầu tư sẽ do Đại hội Nhà Đầu tư hoặc Ban Đại diện Quỹ xem xét quyết định phù hợp với thẩm quyền được quy định trong Điều lệ Quỹ.

### Công ty Quản lý Quỹ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom được quản lý bởi Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (sau đây được gọi tắt là “Công ty Quản lý Quỹ”). Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (trước đây là Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ Thương) là một công ty được thành lập tại Việt Nam theo Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 57/GP-UBCK ngày 30 tháng 1 năm 2019 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và giấy phép điều chỉnh số 114/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp chấp thuận cho Công ty điều chỉnh vốn điều lệ lên 669.662.910.000 đồng Việt Nam ngày 18 tháng 11 năm 2022.

Công ty Quản lý Quỹ được sở hữu 88,9996% bởi Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Ngân hàng mẹ), một ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại Việt Nam. Các hoạt động chính trong kỳ đến thời điểm hiện tại của Công ty Quản lý Quỹ là quản lý danh mục đầu tư và cung cấp các dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán theo các quy định của pháp luật. Công ty có Trụ sở chính tại tầng 28, Tòa C5, số 119 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội theo giấy phép điều chỉnh số 47/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận ngày 21 tháng 6 năm 2022.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Quản lý Quỹ trong kỳ và vào ngày lập báo cáo tài chính quý là Ông Nguyễn Xuân Minh – chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Ông Phí Tuấn Thành – chức danh Tổng Giám đốc được Ông Nguyễn Xuân Minh ủy quyền ký báo cáo tài chính cho kỳ kế toán Quý IV kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 theo Giấy ủy quyền số 020703/23/UQ-CTHĐQT-TCC ngày 07 năm 03 năm 2023.

### Ngân hàng Giám sát

Ngân hàng Giám sát của Quỹ là Ngân hàng TNHH Một Thành viên Standard Chartered (Việt Nam).

Chức năng của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký bao gồm lưu trữ hồ sơ, hoạt động lưu ký chứng khoán, thanh toán và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam. Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được chỉ định bởi Đại hội Nhà Đầu tư, thực hiện lưu ký chứng khoán, lưu trữ các hợp đồng kinh tế và ghi nhận tài sản của Quỹ cũng như giám sát hoạt động của Quỹ. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được quy định tại Điều lệ Quỹ

57  
CƠ  
CỔ  
IẢN  
Ý T  
GI

**Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom**  
THÔNG TIN CHUNG

**BAN ĐẠI DIỆN QUỸ**

Các thành viên Ban Đại diện của Quỹ trong kỳ và tại ngày lập báo cáo tài chính này như sau:

<u>Họ tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>
Bà Nguyễn Thị Hoạ	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 06 năm 2022
Ông Đặng Thế Đức	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 08 năm 2015
Ông Nguyễn Việt Thịnh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 23 tháng 05 năm 2024

Tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2018 lần thứ 2 ngày 22 tháng 6 năm 2019, Ban Đại diện Quỹ được Đại hội Nhà Đầu tư tiếp tục bầu cho nhiệm kỳ 2019 – 2021.

Tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2020 lần thứ 2 ngày 19 tháng 5 năm 2021, Ban Đại diện Quỹ được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua việc điều chỉnh nhiệm kỳ của Ban Đại diện hiện tại thành nhiệm kỳ 2021 – 2023.

Tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2023 lần thứ 2 ngày 23 tháng 5 năm 2024, Ban Đại diện Quỹ được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua nhiệm kỳ của Ban Đại diện được phê duyệt như trên là 2024 – 2028.

# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

### 1. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

#### 1.1 Mục tiêu

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư chủ yếu vào các các loại tín phiếu, trái phiếu doanh nghiệp, trái phiếu được chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, giấy tờ có giá và các công cụ thu nhập cố định khác có chất lượng tín dụng tốt. Công cụ có thu nhập cố định có chất lượng tín dụng tốt bao gồm tiền gửi có kỳ hạn tại các tổ chức tín dụng, trái phiếu doanh nghiệp và các loại tài sản khác có lãi suất cố định. Trong nhiều trường hợp khác biệt, việc xem xét đầu tư sẽ do Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc Ban Đại Diện Quỹ xem xét quyết định phù hợp với thẩm quyền tại Điều lệ này.

#### 1.2 Hiệu quả hoạt động của Quỹ

Theo báo cáo tài chính Quý IV của Quỹ, tính đến kỳ báo cáo kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024, thay đổi giá trị tài sản ròng (NAV/CCQ) của Quỹ là 13,65% so với giá trị tài sản ròng của Quỹ tại ngày 31 tháng 12 năm 2023.

#### 1.3 Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ

Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty Quản Lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu Tư.

Việc phân bổ tài sản trên tùy thuộc vào các cơ hội đầu tư sẵn có và đánh giá của đội ngũ đầu tư về rủi ro và lợi nhuận mang lại của các cơ hội đầu tư này đối với các loại tài sản.

Chiến lược đầu tư tạm thời: Khi các điều kiện của thị trường hoặc của nền kinh tế được xem là bất lợi cho các Nhà Đầu Tư, Công ty Quản Lý Quỹ có thể đầu tư lên tới 100% (một trăm phần trăm) tài sản của Quỹ một cách thận trọng tạm thời, bằng việc nắm giữ toàn bộ hoặc phần lớn tài sản của Quỹ vào tiền gửi có kỳ hạn và các tài sản tương đương tiền, hoặc các khoản đầu tư ngắn hạn hoặc các tài sản có thu nhập cố định ít rủi ro.

Quỹ chủ yếu sẽ đầu tư vào trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết và chuẩn bị niêm yết trong vòng 12 tháng, trái phiếu doanh nghiệp phát hành bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành.

Ngoài ra, Quỹ sẽ đầu tư vào một danh mục đầu tư đa dạng, chủ yếu gồm cổ phiếu niêm yết có giá trị vốn hóa thị trường lớn và có thanh khoản tốt trên HSX và HNX. Cổ phiếu được xem là có vốn hóa thị trường lớn là những cổ phiếu có vốn hoá thị trường lớn hơn vốn hoá thị trường của cổ phiếu có vốn hóa lớn thứ 100 được niêm yết trên HSX.

Quỹ sẽ kết hợp cả chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị. Trong việc tìm kiếm các đặc tính tăng trưởng bền vững, Công ty Quản Lý Quỹ đánh giá cơ hội thị trường trong dài hạn và tính cạnh tranh của từng ngành để nhắm đến các Công ty đầu ngành và các

# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

### **THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ (tiếp theo)**

Công ty có triển vọng trở thành Công ty đầu ngành. Trong việc đánh giá giá trị của Công ty sẽ thực hiện đầu tư, Công ty Quản Lý Quỹ sẽ xem xét liệu giá chứng khoán đã phản ánh đầy đủ mối tương quan giữa cơ hội tăng trưởng bền vững với rủi ro kinh doanh và rủi ro tài chính hay chưa.

Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống “Top-Down Approach”, trong đó việc đầu tư và phân bổ trái phiếu sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên “Bottom Up Approach” trong việc lựa chọn từng trái phiếu cụ thể thông qua việc đánh giá đơn vị phát hành và các diễn biến riêng lẻ của các trái phiếu này trước tác động của khuynh hướng thị trường.

#### **1.4 Phân loại Quỹ**

Quỹ được tổ chức dưới hình thức quỹ mở theo quy định của Pháp Luật.

#### **1.5 Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ**

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom được thành lập ngày 8 tháng 9 năm 2015.

#### **1.6 Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, vốn góp bằng mệnh giá của nhà đầu tư vào Quỹ là 6.940.724.766.200 đồng Việt Nam, tương đương với 694.072.476,62 chứng chỉ quỹ.

#### **1.7 Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ**

Công ty quản lý quỹ được phân chia lợi nhuận của quỹ cho nhà đầu tư theo quy định tại điều lệ quỹ và chính sách phân chia lợi nhuận đã được công bố tại bản cáo bạch. Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận để lại hoặc từ thu nhập của quỹ. Công ty quản lý quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định tại điều lệ quỹ; ngay sau khi trả hết số lợi nhuận đã định, quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Lịch trình và kế hoạch thực hiện phải được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của công ty quản lý quỹ.

Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng đơn vị quỹ. Việc phân chia lợi nhuận bằng đơn vị quỹ phải được sự chấp thuận của đại hội nhà đầu tư hoặc được sự chấp thuận của ban đại diện quỹ (nếu đại hội nhà đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho ban đại diện quỹ quyết định phù hợp với quy định tại điều lệ quỹ) hoặc được quy định cụ thể tại điều lệ quỹ, bản cáo bạch. Khối lượng đơn vị quỹ được phân chia trên cơ sở giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại ngày chốt danh sách nhà đầu tư hoặc một giá trị khác theo quy định tại điều lệ quỹ.

# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Công ty Quản lý Quỹ sẽ gửi cho Nhà đầu tư báo cáo tổng kết việc phân phối lợi nhuận của Quỹ trong đó có các nội dung về phương pháp phân chia lợi nhuận, tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận, giá trị phân phối bằng tiền và bằng Đơn vị Quỹ, NAV trên Đơn vị Quỹ trước và sau khi phân phối lợi nhuận và các ảnh hưởng tác động đến NAV của Quỹ.

### 1.8 Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ quỹ

Trong kỳ quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận.

## 2. SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG

### 2.1 Cơ cấu tài sản Quỹ

	Ngày 31 tháng 12 năm 2024	Ngày 31 tháng 12 năm 2023	Ngày 31 tháng 12 năm 2022
Danh mục chứng khoán cơ cấu	51,39%	75,31%	95,66%
Tiền và tương đương tiền	45,37%	19,92%	2,19%
Tài sản khác	3,24%	4,77%	2,15%
	<b>100%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>

### 2.2 Chi tiết chỉ tiêu hoạt động

	Ngày 31 tháng 12 năm 2024	Ngày 31 tháng 12 năm 2023	Ngày 31 tháng 12 năm 2022
Giá trị tài sản ròng của Quỹ	14.019.987.274.337	2.519.677.012.834	9.200.207.490.507
Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	694.072.476,62	141.767.232,76	684.153.856,25
Giá trị tài sản ròng của một đơn vị chứng chỉ quỹ (CCQ)	20.199,60	17.773,33	13.447,57
Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	20.335,36	17.773,33	16.597,94
Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	19.815,68	17.186,29	12.841,15
Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Tổng tăng trưởng (%) / 1 đơn vị CCQ	1,96%	3,27%	-18,63%
- Tăng trưởng vốn (%) / 1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	0,24%	1,85%	-17,11%

## Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

### BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

- Tăng trưởng thu nhập (%) / 1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	1,75%	1,03%	-0,43%
Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Ngày chốt quyền	Chưa phân phối	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ (%)	1,34%	1,40%	1,35%
Tốc độ vòng quay danh mục (%)	126,68%	147,89%	123,66%

### 2.3 Tăng trưởng qua các thời kỳ

<u>Giai đoạn</u>	<u>Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ</u>	<u>Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm</u>
1 năm đến thời điểm báo cáo	13,65%	13,65%
3 năm đến thời điểm báo cáo	28,98%	8,85%
5 năm đến thời điểm báo cáo	46,75%	7,97%
Từ khi thành lập	102,00%	7,84%
Tăng trưởng chỉ số tham chiếu	Không áp dụng	Không áp dụng

### 2.4 Tăng trưởng hàng năm

<u>Thời kỳ</u>	<u>Ngày 31 tháng 12 năm 2024</u>	<u>Ngày 31 tháng 12 năm 2023</u>	<u>Ngày 31 tháng 12 năm 2022</u>
Tỷ lệ tăng trưởng (%) / 1 đơn vị CCQ/năm	13,65%	32,17%	-14,13%

## 3. MÔ TẢ THỊ TRƯỜNG TRONG KỲ

### *Kinh tế vĩ mô*

Kinh tế Việt Nam trong quý 4 năm 2024 tiếp tục duy trì sự phục hồi mạnh mẽ, với GDP tăng 7,55% so với cùng kỳ năm trước, đưa tăng trưởng cả năm đạt 7,09%. Đây là mức tăng trưởng cao nhất kể từ năm 2020, phản ánh hiệu quả của các chính sách hỗ trợ nền kinh tế và môi trường kinh doanh thuận lợi. Xu hướng tăng trưởng ổn định qua từng quý tạo tiền đề vững chắc cho niềm tin thị trường và mở rộng hoạt động của các doanh nghiệp trong nền kinh tế.

Khu vực công nghiệp và xây dựng, chiếm 37,64% cơ cấu nền kinh tế, là động lực chính của tăng trưởng. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) trong quý 4 tăng 7,9% so với cùng kỳ, và cả



## Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

### BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

năm tăng 8,4%. Sự phục hồi của ngành công nghiệp, đặc biệt là lĩnh vực chế biến, chế tạo và năng lượng, đã hỗ trợ tích cực cho các doanh nghiệp xuất khẩu và các ngành liên quan trên thị trường chứng khoán. Đồng thời, ngành xây dựng hưởng lợi từ chính sách đầu tư công mạnh mẽ với tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội trong quý 4 đạt 1.274,5 nghìn tỷ đồng, tăng 8,7%. Đây là cơ hội lớn cho các doanh nghiệp trong ngành vật liệu xây dựng, xây dựng hạ tầng và bất động sản.

Xuất khẩu hàng hóa trong quý 4 tăng 14,3% so với cùng kỳ năm trước, đạt tổng kim ngạch 405,53 tỷ USD cả năm. Mặc dù nhập khẩu tăng 16,7%, cán cân thương mại vẫn duy trì xuất siêu 24,77 tỷ USD, hỗ trợ tích cực cho cán cân thanh toán và tỷ giá ổn định. Dòng vốn FDI thực hiện tiếp tục tăng trưởng mạnh, đạt 25,35 tỷ USD trong năm 2024, tăng 9,4%. Điều này khẳng định niềm tin của nhà đầu tư quốc tế vào môi trường kinh doanh tại Việt Nam, đồng thời tạo tiền đề cho các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực khu công nghiệp, logistics, và sản xuất tăng trưởng mạnh mẽ.

Sự phục hồi của hoạt động tiêu dùng và sản xuất trong nước, kết hợp với đà tăng trưởng của ngành du lịch, góp phần đáng kể vào sự phát triển của lĩnh vực thương mại, dịch vụ và vận tải. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trong quý 4 ước tính đạt 1.686,1 nghìn tỷ đồng, tăng 5,9% so với quý trước và tăng 9,3% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung năm 2024, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành ước đạt 6.391,0 nghìn tỷ đồng, tăng 9,0% so với năm trước. Ngành du lịch Việt Nam năm qua cũng ghi nhận sự phục hồi mạnh mẽ, đóng góp đáng kể vào tăng trưởng kinh tế chung. Năm 2024, Việt Nam đón gần 17,6 triệu lượt khách quốc tế, tăng 39,5% so với năm 2023 và đạt 97,6% mức năm 2019 (mức trước đại dịch Covid-19). Riêng trong tháng 12/2024, lượng khách quốc tế đạt 1,75 triệu lượt, tăng 27,4% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động du lịch và thương mại trong nước phát triển ổn định sẽ là động lực cho sự tăng trưởng bền vững của các doanh nghiệp trong ngành bán lẻ, dịch vụ và vận tải.

CPI tháng 12 năm 2024 tăng 2,94% so với cùng kỳ năm trước, duy trì trong tầm kiểm soát. Tăng trưởng tín dụng toàn ngành ngân hàng năm 2024 đạt 15%, hoàn thành chỉ tiêu mà NHNN đặt ra từ đầu năm. Lạm phát thấp kết hợp với môi trường kinh tế ổn định đã tạo điều kiện để Ngân hàng Nhà nước duy trì chính sách tiền tệ hỗ trợ. Gia tăng nhu cầu tín dụng đối với cả các nhân và doanh nghiệp là động lực tăng trưởng chính của nhóm ngành ngân hàng và dịch vụ tài chính.

#### ***Thị trường trái phiếu quý IV năm 2024***

Trên thị trường trái phiếu chính phủ sơ cấp Q4/2024, Kho bạc Nhà nước (KBNN) đã huy động thành công 58.7 nghìn tỷ đồng trên tổng số 133.5 nghìn tỷ đồng gọi thầu. Khối lượng gọi thầu và phát hành giảm mạnh với lãi suất trúng thầu bật tăng đáng kể. Cụ thể, khối lượng gọi thầu và khối lượng phát hành tăng lần lượt 51% và 22% so với quý trước. Tỷ lệ trúng

# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

thầu đạt 44%, thấp hơn so với quý trước (67%) và thấp hơn cùng kỳ năm ngoái (74.2%). Kết thúc năm 2024, lãi suất trúng thầu ghi nhận tăng đáng kể so với quý trước, 5 năm mức 2,06%/năm (+15bps), 10 năm mức 2,77%/năm (+11bps), 15 năm 2,86%/năm (không đổi), 30 năm 3,22%/năm (+12bps).

Trên thị trường thứ cấp, tổng mệnh giá giao dịch bình quân phiên trong Q4/2024 đạt khoảng 9.6 nghìn tỷ đồng, tăng mạnh 65% so với Q3/2024, và 48% so với cùng kỳ năm ngoái. Lợi suất TPCP ghi nhận vùng đáy cuối Q3/2024 và tăng mạnh cho tới hết năm. Cụ thể, lợi suất giao dịch thứ cấp các kỳ hạn 5 năm 2,29%/năm (+30bps), 10 năm 2,96%/năm (+30bps), 15 năm 3,12%/năm (+26bps), 3,26%/năm (+10bps) so với Q3/2024.

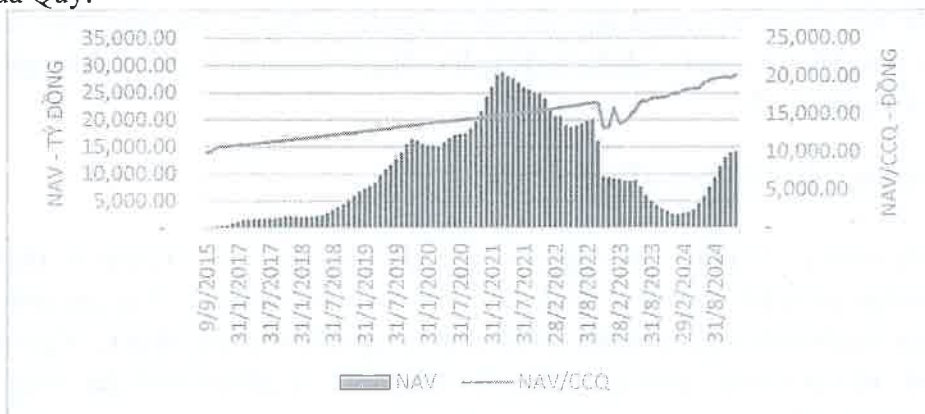
Nguồn: HNX, TCC tổng hợp

### 4. CHI TIẾT CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

#### 4.1 Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	3 năm đến thời điểm báo cáo (%)	5 năm đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	7,11%	19,00%	34,00%	71,13%
Tăng trưởng vốn/1 đơn vị CCQ	4,78%	-4,51%	-2,17%	-1,98%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	13,65%	28,98%	46,75%	102,00%
Tăng trưởng hàng năm (%)/1 đơn vị CCQ	13,65%	8,85%	7,97%	7,84%
Tăng trưởng của danh mục cơ cấu	280,82%	-38,08%	-16,26%	Không áp dụng

Biểu đồ tăng trưởng hàng tháng cho giai đoạn từ khi thành lập tới ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Quỹ:



## Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

### BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

#### 4.2 Thay đổi giá trị tài sản ròng

	Ngày 31 tháng 12 năm 2024	Ngày 31 tháng 12 năm 2023	Tỷ lệ thay đổi
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	14.019.987.274.337	2.519.677.012.834	456,42%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	20.199,60	17.773,33	13,65%

#### 4.3 Thống kê về Nhà Đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo:

Quy mô nắm giữ (đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
Dưới 5.000	21.520	13,185,946.51	1,90%
Từ 5.000 đến 10.000	2.560	17,031,401.25	2,46%
Từ 10.000 đến 500.000	9.934	554,786,441.66	79,93%
Trên 500.000	118	109,068,687.20	15,71%
	<b>34.132</b>	<b>694.072.476,62</b>	<b>100%</b>

## 5. THÔNG TIN VỀ TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG

### Kinh tế vĩ mô

Thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2025 được kỳ vọng sẽ tiếp tục đà tăng trưởng mạnh mẽ, nhờ vào sự hỗ trợ từ các yếu tố nội lực của nền kinh tế trong nước cũng như các cơ hội lớn đến từ thị trường quốc tế. Dưới đây là những động lực chính góp phần thúc đẩy sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm tới:

- **Tăng trưởng kinh tế ổn định.** Nền kinh tế Việt Nam dự kiến sẽ tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng mạnh mẽ, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của thị trường tài chính. Theo mục tiêu mà Quốc hội giao cho Chính phủ, tăng trưởng kinh tế năm 2025 dự kiến đạt từ 6,5-7%, với mục tiêu phấn đấu đạt 7,5-8%. Đây là tín hiệu cho thấy sự cải thiện tích cực trong các hoạt động kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp niêm yết phát triển và gia tăng lợi nhuận, từ đó tác động tích cực đến thị trường chứng khoán.
- **Nỗ lực cải thiện khung pháp lý.** Chính phủ cùng Bộ Tài chính đã và đang tập trung vào việc hoàn thiện khung pháp lý nhằm nâng cao tính minh bạch, an toàn và hấp dẫn của môi trường đầu tư. Các chính sách mới không chỉ giúp bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư mà còn tạo điều kiện để thị trường chứng khoán Việt Nam phát triển cả về quy mô lẫn chất lượng. Năm 2025 được kỳ vọng sẽ là năm của những bước tiến đột phá, khi thị trường chứng khoán có thể đạt được những thành tựu mới nhờ sự hậu thuẫn mạnh mẽ từ các chính sách vĩ mô.
- **Bùng nổ đầu tư công.** Với quyết tâm cải cách toàn diện bộ máy của hệ thống chính trị, tổng vốn đầu tư công dự kiến sẽ tăng từ 24% đến 31% so với năm 2024. Sự gia tăng này không

## Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

### BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

chỉ thúc đẩy tăng trưởng GDP mà còn mở ra cơ hội phát triển lớn cho các ngành như xây dựng, vật liệu xây dựng, và logistics. Điều này hứa hẹn sẽ tạo ra một làn sóng tăng trưởng lan tỏa đến nhiều ngành nghề, qua đó hỗ trợ sự phát triển của thị trường chứng khoán.

- **Thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài.** Một sự kiện quan trọng được kỳ vọng trong năm 2025 là việc thị trường Việt Nam có thể được FTSE Russell nâng hạng lên thị trường mới nổi trong kỳ đánh giá vào tháng 9/2025. Nếu điều này thành hiện thực, đây sẽ là một cú hích lớn giúp tăng khả năng thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài, đặc biệt là từ các quỹ chỉ số quốc tế. Việc nâng hạng không chỉ mang lại dòng vốn mới mà còn cải thiện hình ảnh của thị trường chứng khoán Việt Nam trên bản đồ tài chính toàn cầu.
- **Sự hồi phục ổn định của ngành sản xuất.** Ngành sản xuất của Việt Nam được dự báo sẽ tiếp tục ổn định và tăng trưởng trong năm 2025, nhờ vào lợi thế từ chiến lược đa dạng hóa chuỗi cung ứng toàn cầu "Trung Quốc +1". Chiến lược này đã khiến Việt Nam trở thành điểm đến hấp dẫn cho dòng vốn FDI. Bên cạnh đó, sự gia tăng các đơn hàng xuất khẩu cũng sẽ tạo động lực quan trọng, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp sản xuất và thúc đẩy giá trị trên thị trường chứng khoán.
- **Phát triển tài chính xanh.** Năm 2025 được xem là một cột mốc quan trọng đối với sự phát triển của thị trường tài chính Việt Nam, khi tài chính xanh đang ngày càng khẳng định vai trò là động lực chính thúc đẩy tăng trưởng bền vững. Những sản phẩm tài chính thân thiện với môi trường, cùng các chính sách khuyến khích đầu tư vào năng lượng tái tạo, dự kiến sẽ góp phần thu hút thêm dòng vốn từ cả trong và ngoài nước.

Nhìn chung, năm 2025 hứa hẹn sẽ là một năm nhiều triển vọng với những cơ hội lớn cho thị trường chứng khoán Việt Nam, khi các yếu tố nội tại và ngoại vi đều đang hội tụ để tạo ra một nền tảng vững chắc cho sự tăng trưởng dài hạn.

#### *Trái phiếu chính phủ*

Mặt bằng lãi suất TPCP dự kiến sẽ có xu hướng tăng là chủ đạo trong Q1/2025, với lợi suất kỳ hạn 10 năm ở mức 3,00% - 3,30%/năm. Các yếu tố tạo áp lực với mặt bằng lãi suất TPCP trong Q1/2025:

- Trên thị trường quốc tế, Chỉ số DXY đã vào xu hướng tăng trở lại khi kỳ vọng về việc cắt giảm lãi suất trong 2025 sẽ chậm hơn dự kiến do các số liệu tăng trưởng kinh tế của Mỹ giữ ở mức tích cực, thị trường việc làm phục hồi và lạm phát vẫn còn lo ngại với các nhà điều hành chính sách. Bên cạnh đó, tình hình kinh tế yếu tại thị trường EU, Trung Quốc cũng củng cố sức khỏe của đồng Dollar.
- Tỷ giá trong nước chịu áp lực từ sức mạnh đồng Dollar trên quốc tế, trạng thái ngoại tệ toàn hàng (net open position) ở mức âm 2 tỷ USD sẽ kích hoạt lực cầu mua USD để đóng trạng thái của các NHTM, khiến tỷ giá neo ở mức cao sát với mức giá bán can thiệp do NHNN đặt ra để ổn định tỷ giá.

## Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

### BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

- Lượng tiền lưu thông trên liên ngân hàng ở mức bình quân 350 nghìn tỷ đồng, tuy nhiên trong đó chủ yếu là lượng tiền do NHNN bơm ra qua công cụ OMO và từ tiền gửi KBNN (tổng cộng chiếm tới xấp xỉ 250 nghìn tỷ đồng). Với cơ cấu vốn kỳ hạn ngắn và mức chi phí cao (trên lãi suất OMO), thanh khoản LNH dự kiến sẽ chưa thể đạt mức dư thừa để kéo mặt bằng lãi suất LNH giảm trở lại, dự báo dao động quanh mức bình quân 4.00%/năm trong năm 2025.

#### 6. THÔNG TIN VỀ BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

**Bà Nguyễn Thị Hoạt**

*Chủ tịch*

Cử nhân Kế toán - Kiểm toán, Đại học Kinh tế Quốc Dân, Việt Nam; Chứng chỉ Kế toán viên Công chứng (ACCA) của Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh Quốc.

Bà Hoạt có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính, Ngân hàng và Kiểm toán. Bà Hoạt từng đảm nhận vị trí Giám đốc Công ty Bất động sản Huế, Trưởng ban kiểm soát Công ty Tài Chính Hóa Chất và nhiều vị trí cao cấp tại Vietbridge Capital, Công ty Chứng khoán Quốc Tế Hoàng Gia, KPMG và Khối Nguồn vốn Techcombank

Bà hiện là Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương.

**Ông Đặng Thế Đức**

*Thành viên*

Ông Đức có hơn 20 năm kinh nghiệm hành nghề luật kinh doanh tại Việt Nam, trong đó tập trung vào đầu tư trong nước, giao dịch doanh nghiệp, cổ phần tư nhân, M&A, chứng khoán, giao dịch thị trường vốn và tài trợ dự án.

Ông Đức hiện là Giám đốc điều hành (Managing Partner) tại Công ty Tư vấn luật Indochine Counsel; nhà phân tích thường xuyên cho các tạp chí kinh doanh hàng đầu tại Việt Nam (Kinh tế Sài Gòn, Nhịp cầu đầu tư, Đầu tư chứng khoán).

**Ông Nguyễn Việt Thịnh**

*Thành viên*

Ông Thịnh có hơn 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Ông Thịnh đã từng làm việc tại PwC Việt Nam với nhiều chức vụ quan trọng như Trưởng phòng kiểm toán và Giám đốc tư vấn trong giai đoạn 1999-2015. Hiện ông Thịnh là thành viên HĐQT EGP Việt Nam, CGS Việt Nam và là

## Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

### BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

---

thành viên Hội đồng Xếp hạng Tín nhiệm, FiiRatings.

Ông Thịnh tốt nghiệp trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Đại học Latrobe (bậc Thạc sỹ) chuyên ngành Quản trị Kinh doanh. Bà Hà đã có chứng chỉ Kiểm toán viên công chứng của Bộ Tài Chính đồng thời đạt các chứng chỉ kiểm toán và tài chính cấp quốc tế như ACCA của Hiệp hội kế toán công chứng Anh và CIA của viện Kiểm toán viên nội bộ Hoa Kỳ (IIA).

---



---

**Phí Tuấn Thành**  
**Tổng Giám đốc**

*Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2025*